

**CHI NHÁNH PHÁT ĐIỆN DẦU KHÍ
NHÀ MÁY NHIỆT ĐIỆN THÁI BÌNH 2**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1629/NMĐTB2-TM

Hưng Yên, ngày 17 tháng 9 năm 2026

V/v đề nghị cung cấp báo giá trọn gói sơn phòng mòn tầng 4,5,6,7 của Boiler tổ 01- Nhà máy Nhiệt điện Thái Bình 2.

Kính gửi: Các Nhà cung cấp, Nhà thầu

Chi nhánh Phát điện Dầu khí/Nhà máy Nhiệt điện Thái Bình 2 (Nhà máy) có nhu cầu mua sắm vật tư sơn và thực hiện phòng mòn tầng 4,5,6,7 của Boiler tổ 01- Nhà máy Nhiệt điện Thái Bình 2. Nhà máy đề nghị Quý Công ty quan tâm, cung cấp báo giá trọn gói với nội dung như sau:

- Phạm vi, chủng loại sơn và yêu cầu kỹ thuật: Theo Phụ lục 01 đính kèm.
- Khối lượng: Tham khảo bảng khối lượng kèm Phiếu đề xuất số 17/PĐX-KTATMT-PXVH-BDSC ngày 09/6/2026 và các bản vẽ, tài liệu đính kèm.
- Quý Công ty có thể khảo sát trực tiếp tại Nhà máy để kiểm tra hiện trạng, xác định khối lượng, biện pháp thực hiện và lập báo giá trọn gói.
- Giá chào: Cho toàn bộ công việc hoàn thành, bao gồm đầy đủ chi phí; ghi rõ giá trước thuế, thuế GTGT và tổng giá sau thuế.
- Tiến độ thực hiện: Nhà thầu đề xuất trên cơ sở phạm vi công việc đính kèm Công văn này. Hiệu lực báo giá: 90 ngày kể từ ngày báo giá.
- Thời gian gửi báo giá: Trước 15h00 ngày 06/10/2026.
- Báo giá được ký tên, đóng dấu bởi người đại diện đủ thẩm quyền của Công ty.
- Phương thức gửi: Trực tiếp/bưu điện hoặc qua email: hunglq@pvpqb.vn, vanthutb2@pvpqb.vn, nhanbaogia.hn@pvpqb.vn.
- Thông tin liên hệ khảo sát và tiếp nhận báo giá:
 - + Người nhận: Lê Quốc Hùng, Phòng Thương mại;
 - + Địa chỉ: Xã Đông Thái Ninh, tỉnh Hưng Yên;
 - + Số điện thoại liên hệ: 0978.894.568;

Nhà máy Nhiệt điện Thái Bình 2 cảm ơn sự hợp tác của Quý Công ty.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- GD NM (để b/c);
- Phòng: KHTC, KTATMT (để p/h);
- Lưu: VT, TM (Đ.Đ.H: 1 b).

Đính kèm:

- Phụ lục 01: Phạm vi, yêu cầu kỹ thuật;
- Phiếu đề xuất và hồ sơ kèm theo (734/PĐX-KTATMT/2026).

**TL. GIÁM ĐỐC CHI NHÁNH PĐDK
KT. GIÁM ĐỐC NMNĐ THÁI BÌNH 2
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Đinh Văn Ngọc

Xã Đông Thái Ninh, tỉnh Hưng Yên

ĐT: 02273.721.515; Fax: 02273.721.678

Văn bản được tải lên hệ thống eoffice.pvpqb.vn. Với số định danh: 3177/CV-PTM/2026



PHỤ LỤC 01

PHẠM VI CÔNG VIỆC VÀ YÊU CẦU KỸ THUẬT

(Kèm theo Công văn số 1629/NMĐTB2-TM ngày 17/ 9/2026)

1. Phạm vi công việc

Mua sắm vật tư sơn và thực hiện phòng mòn tầng 4,5,6,7 của Boiler tổ 01, gói thầu TB2026-058. Phạm vi gồm các vị trí kết cấu thép, cầu thang, lan can có lớp sơn hư hỏng theo Phiếu đề xuất và hồ sơ đính kèm; chỉ áp dụng cho tổ 01.

Thực hiện trọn gói: khảo sát xác định vị trí hư hỏng; cung cấp vật tư; lắp dựng giàn giáo phù hợp biện pháp thi công; làm sạch bề mặt; thi công hệ sơn; kiểm tra, nghiệm thu; vệ sinh, tháo dỡ giàn giáo và bàn giao hoàn trả mặt bằng.

2. Chủng loại và hệ sơn yêu cầu

Sơn của Jotun Coating Co. theo Phiếu đề xuất. Báo giá phải ghi rõ tên thương mại, mã sản phẩm của từng lớp sơn, nhà sản xuất, xuất xứ và kèm tài liệu kỹ thuật đề đối chiếu; không chỉ ghi chung “sơn epoxy”.

Lớp sơn	Chủng loại yêu cầu	DFT tối thiểu
Lót (primer)	Zinc phosphate	75 μm
Trung gian (intermediate)	High build epoxy	100 μm
Phủ (finish coat)	Polyurethane	50 μm
Tổng hệ sơn	03 lớp	225 μm

DFT là chiều dày màng sơn khô. Các lớp sơn và dung môi phải tương thích, thi công theo hướng dẫn của nhà sản xuất. Vật tư còn hạn sử dụng, có nhãn và hồ sơ chất lượng, nguồn gốc để kiểm tra.

Màu hoàn thiện theo tài liệu DAS-0004 Rev.0: kết cấu thép Boiler, kết cấu sàn và dầm thang màu RAL 5010; tay vịn, cột đỡ lan can và thang đứng màu 1007 Yellow. Xác nhận màu theo từng vị trí với Nhà máy trước khi thi công.

3. Chuẩn bị bề mặt và cơ sở báo giá

Theo Phiếu đề xuất: làm sạch bề mặt kết cấu thép bị hư hỏng lớp sơn bằng phun hạt mài hoặc solvent/handtool, loại bỏ tạp chất, dầu mỡ, rỉ sét; yêu cầu độ sạch St3.

4. Thi công, kiểm tra và nghiệm thu

Biện pháp thi công phải phù hợp điều kiện Nhà máy đang vận hành, bảo đảm an toàn giàn giáo, làm việc trên cao, hóa chất, khí nén, nước áp lực cao; có che chắn, bảo vệ thiết bị và thu gom chất thải.

Thi công trên bề mặt sạch, khô; pha sơn, thời gian sơn lớp kế tiếp và điều kiện môi trường theo hướng dẫn của nhà sản xuất. Theo tài liệu sơn gốc, trừ khi nhà sản xuất quy định khác: nhiệt độ bề mặt cao hơn điểm sương ít nhất 3°C, không vượt 40°C; độ ẩm tương đối không vượt 85%.

Kiểm tra vật tư và độ sạch bề mặt trước sơn; đo DFT từng lớp và toàn bộ hệ sơn bằng thiết bị đo phù hợp theo SSPC-PA2 được viện dẫn trong tài liệu sơn gốc; kiểm tra độ bám dính bằng cắt ô hoặc X-cut, màu sắc và ngoại quan. Lớp sơn phải đồng đều, không bỏ sót, chảy sơn, phồng rộp, nứt hoặc bong tróc; hoàn thiện hồ sơ nghiệm thu, bàn giao.

5. Khối lượng tham khảo và nội dung báo giá trọn gói

Nhà cung cấp, nhà thầu tham khảo bảng khối lượng kèm Phiếu đề xuất số 17/PĐX-KTATMT-PXVH-BDSC ngày 09/6/2026 (số định danh 734/PĐX-KTATMT/2026) và các bản vẽ, tài liệu kèm theo. Có thể khảo sát trực tiếp để kiểm tra hiện trạng, xác định khối lượng và biện pháp thực hiện phục vụ báo giá trọn gói.

Giá trọn gói phải bao gồm vật tư sơn, dung môi, vật tư phụ, hao hụt, nhân công, máy móc, vận chuyển, giàn giáo, xử lý bề mặt, thi công sơn, an toàn, che chắn, kiểm tra, nghiệm thu, vệ sinh và hoàn trả mặt bằng cùng các chi phí cần thiết để hoàn thành phạm vi công việc. Kèm bảng phân tích chi phí; nêu rõ cơ sở khối lượng, tiến độ, bảo hành và các khác biệt, loại trừ (nếu có).

6. Hồ sơ và bản vẽ gửi kèm để tham khảo báo giá

Phiếu đề xuất và bảng khối lượng công việc gói thầu TB-2026-058; các bản vẽ, tài liệu trong hồ sơ 734/PĐX-KTATMT/2026, gồm:

Phạm vi	Số hiệu bản vẽ, tài liệu
Tầng 4	TB2-SDC.VP101-01UHA-A-M1A-LST-0010 Rev.1 TB2-SDC.VP101-01HBD-A-M1A-LST-0010 Rev.0
Tầng 5	TB2-SDC.VP101-01UHA-A-M1A-LST-0013 Rev.1 TB2-SDC.VP101-01HBD-A-M1A-LST-0011 Rev.0
Tầng 6	TB2-SDC.VP101-01UHA-A-M1A-LST-0016 Rev.1 TB2-SDC.VP101-01HBD-A-M1A-LST-0012 Rev.0
Tầng 7	TB2-SDC.VP101-01UHA-A-M1A-LST-0019 Rev.1
Hệ sơn	TB2-SDC.VP101-00100-M-M1A-DAS-0004 Rev.0 Boiler and Auxiliaries – Coating & Painting Schedule